

Số: 509/2017/QĐST- DS

Quận 3, ngày 01 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 238/TLST-DS ngày 09/3/2017

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: Số 123, đường HL, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Chi nhánh: Tầng 9, Tòa nhà VPBank Sài Gòn Tower, Số 01-01A-02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thành C - Theo văn bản ủy quyền số: 449/2017/UQ-VPB ngày 15/02/2017.

Bị đơn: Bà Phan Đăng Ngọc L Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Số 329/58 đường Đ, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Phan Đăng Ngọc L xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc là 428.547.288 đồng (Bốn trăm hai mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi bảy nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng).

2.2 Bà Phan Đăng Ngọc L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 428.547.288 đồng (Bốn trăm hai mươi tám triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi tám đồng), theo Hợp đồng tín dụng số:

8315550/GDH/HĐTD ngày 20 tháng 7 năm 2016 và Khế ước nhận nợ Lần 1/Số: 8315550/GDH/HĐTD ngày 20 tháng 7 năm 2016. Phương thức thanh toán như sau:

Thanh toán trong vòng 33 tháng, mỗi tháng trả 13.125.000 đồng (Mười ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và tháng cuối cùng trả số tiền là 8.547.288 (Tám triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi tám đồng). Trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 20/06/2017.

(Nếu ngày 20 của các tháng trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả là ngày làm việc tiếp theo).

Ngoài ra, Bà Phan Đăng Ngọc L còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền vay với mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng Hợp đồng tín dụng số: 8315550/GDH/HĐTD ngày 20 tháng 7 năm 2016 và Khế ước nhận nợ Lần 1/Số: 8315550/GDH/HĐTD ngày 20 tháng 7 năm 2016 kể từ ngày 20/5/2017 cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Sau khi Bà Phan Đăng Ngọc L trả hết nợ, Ngân hàng TMCP V có trách nhiệm xóa thế chấp và trả lại cho Bà Phan Đăng Ngọc L bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 188093 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/07/2016.

2.3 Trường hợp Bà Phan Đăng Ngọc L không trả nợ hoặc thực hiện trả nợ không đúng cam kết thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là chiếc xe ô tô con, 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu TOYOTA, số loại: FORTUNE, màu trắng, số khung: 69G1E, số máy: 2TR, biển kiểm soát: AA-882.16, đứng tên bà Phan Đăng Ngọc L theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 188093 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/07/2016, theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 8315550 ngày 20/7/2016 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh thời điểm đăng ký lúc 15 giờ 1 phút ngày 20/7/2016 có số đăng ký là abc, để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP V.

2.4 Án phí Dân sự sơ thẩm là: 10.570.946 đồng (mười triệu năm trăm bảy mươi ngàn chín trăm bốn mươi sáu đồng), Bà Phan Đăng Ngọc L chịu toàn bộ; hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền đã tạm nộp án phí là 14.137.421 đồng (mười bốn triệu một trăm ba mươi bảy ngàn bốn trăm hai mươi một đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002875 ngày 08/03/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: Vp; Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương